TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:13/2019/QĐST-HNGĐ	Bắc Giang, ngày 25 tháng 05 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 58/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/5/2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Chị Thân Thị H, sinh năm: 1992.

HKTT: Thôn 1, xã HL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ: Thôn 7, xã TT, huyện VY, tỉnh Bắc Giang.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Tiến T – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH S Việt Nam- Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Địa chỉ: P4**, Tòa nhà H 2, số 19/174, TV, phường MD, quận CG, thành phố Hà Nội).

***Bị đơn:** Anh Trịnh Văn T, sinh năm: 1989.

HKTT: Thôn 1, xã HL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang làm việc tại Hàn Quốc. Địa chỉ: Cheongwon Industrial Complex 2 Gil 7*, Mado-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc.

Căn cứ vào Điều 212 , Điều 213 và khoản 4, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Chị Thân Thị H, sinh năm: 1992.

HKTT: Thôn 1, xã HL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ: Thôn 7, xã TT, huyện VY, tỉnh Bắc Giang.

***Bị đơn:** Anh Trịnh Văn T, sinh năm: 1989.

HKTT: Thôn 1, xã HL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang làm việc tại Hàn Quốc. Địa chỉ: Cheongwon Industrial Complex 2 Gil 7*,* Mado-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung: Chị Thân Thị H và anh Trịnh Văn T 02 con chung là cháu Trịnh Hiểu M, sinh ngày 04/12/2012 và cháu Trịnh Bảo N, sinh ngày 21/03/2016. Chị Thân Thị H và anh Trịnh Văn T thỏa thuận: Chị Thân Thị H nuôi con chung là cháu Trịnh Bảo N, sinh ngày 21/03/2016. Anh Trịnh Văn T nuôi con chung là cháu Trịnh Hiểu M, sinh ngày 04/12/2012. Về cấp dưỡng nuôi con chung không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

*Về tài sản chung, công nợ: Chị Thân Thị H và anh Trịnh Văn T xác định không có tài sản chung, công nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Về án phí: Chị Thân Thị H tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Thân Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai số: AA/2018/0000299 ngày 07/5/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang
- UBND xã HL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Ong Thân Thắng